

Số: 335/2020/QĐST- HNGĐ

Quận 6, ngày 02 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v Yêu cầu xác định cha cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Hồ Thị Minh Châu

Thư ký phiên họp: Bà Huỳnh Thị Kim Thương – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Mai Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 122/2020/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2020 về việc “Yêu cầu xác định cha cho con” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 07/2020/QĐMPHST-HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Bùi Văn D, sinh năm: X; Địa chỉ thường trú: V, Phường T, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Bà Bùi Thị R, sinh năm Y.

2/ Bà Trần Thu H, sinh năm Z.

Cùng địa chỉ thường trú: D, Phường S, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Ông Trần Văn H, sinh năm U; Địa chỉ thường trú: H, Phường S, Quận M, TP. Hồ Chí Minh.

4/ Bà Bùi Thị T, sinh năm V; Địa chỉ thường trú: K, Phường M, Quận M, TP. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu, bản tự khai và tại phiên họp, người yêu cầu là ông Bùi Văn D trình bày: Cha mẹ của ông D là ông Trần Kim S (sinh năm L, mất năm

2019) và bà Bùi Thị R. Ông S và bà R có 05 người con gồm: Bà Trần Thị Thu V, mất năm 2016; bà Trần Thu H; ông Trần Văn H; bà Bùi Thị T và ông Bùi Văn D.

Khi sinh ông D vào năm X thì ông Trần Kim S trốn quân dịch nên không làm khai sinh cho ông D được, ông D mang họ mẹ, trên giấy khai sinh để trống phần cha.

Nay ông Bùi Văn D yêu cầu TAND Quận 6 xác định ông Trần Kim S là cha ruột của ông D để bổ túc họ và tên trên giấy khai sinh theo họ cha.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Trần Thu H; ông Trần Văn H; bà Bùi Thị T xác nhận lời khai của ông Bùi Văn D là đúng; bà Bùi Thị R có đơn xin vắng mặt và có bản tự khai thống nhất với lời khai của ông Bùi Văn D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 6 Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Căn cứ Giấy khai sinh số A (ngày, tháng, năm đăng ký: 08/10/1964; Nơi đăng ký: Quận Nhì, Sài Gòn) và Trích lục bộ khai sinh số B do Quận trưởng Quận 5 cấp ngày 22/8/1971 thì ông Trần Văn H và ông Bùi Văn D đều là con ruột của bà Bùi Thị R. Tuy nhiên, trên giấy khai sinh của ông Trần Văn H thì ghi họ tên cha là Trần Kim S còn khai sinh của ông Bùi Văn D thì bỏ trống phần tên, họ người cha.

[2] Căn cứ lời khai của bà Bùi Thị R thì bà R nhìn nhận ông D là con của bà R với ông Trần Kim S, do khi đi làm khai sinh cho ông D thì ông Trần Kim S đang trốn quân dịch nên phần họ tên cha trong giấy khai sinh đã bỏ trống.

[3] Tại Bản Kết luận giám định số 2695/C09B ngày 08/6/2020 của Phân Viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận: “Ông Trần Văn H và ông Bùi Văn D có kiểu gen trên nhiễm sắc thể Y (hệ Y-Filer) giống nhau. Ông Trần Văn H và ông Bùi Văn D có quan hệ huyết thống cùng dòng cha”.

Như vậy, căn cứ vào lời trình bày của các đương sự cũng như các chứng cứ có trong hồ sơ đã có đủ cơ sở để xác định ông Trần Kim S – sinh năm L, chết ngày 04/5/2019 theo Giấy trích lục khai tử số 15 ngày 10/5/2019 của UBND Phường S, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh là cha của ông Bùi Văn D.

[4] Ông Bùi Văn D được quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để làm lại các giấy tờ hộ tịch theo quy định của pháp luật

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Bùi Văn D phải chịu lệ phí theo quy định tại khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 10 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, các Điều 361, 367, 370, 371, 372 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 101 Luật Hôn nhân và gia đình; Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Bùi Văn D:

- Xác định ông Trần Kim S - sinh năm L, chết ngày 04/5/2019 theo Giấy Trích lục khai tử số 15/TLKT ngày 10/5/2019 của UBND Phường S, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh - là cha đẻ của ông Bùi Văn D, sinh năm X.

- Ông Bùi Văn D được quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để làm lại các giấy tờ hộ tịch theo quy định của pháp luật.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: ông Bùi Văn D phải chịu lệ phí là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) được trừ vào 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng lệ phí mà ông D đã nộp theo biên lai thu số 0010110 ngày 23 tháng 4 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Các đương sự, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng cáo, kháng nghị trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Đương sự vắng mặt tại phiên họp, được quyền kháng cáo trong hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:

- TAND TP Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận 6;
- Các đương sự;
- Chi cục THA DS Quận 6;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Hồ Thị Minh Châu